

Ngày 31/12/2024	17,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.3%	10.7%	-22.4%

2024	
ROE	18.3%
	+/- YoY ▲ 8.6%

Q4/24		
DT thuần	1,337	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 67.0	YoY ▲ 427
	▲ 5.3%	▲ 46.9%

2024	
DT thuần	5,576
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 2,389
	▲ 74.9%

Q4/24		
LN gộp	22.1	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 2.00	YoY ▼ 29.5
	▼ 8.2%	▼ 57.1%

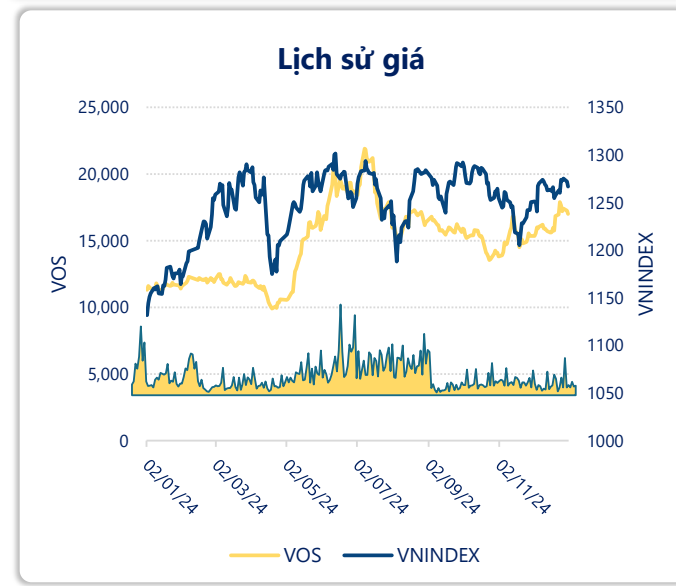
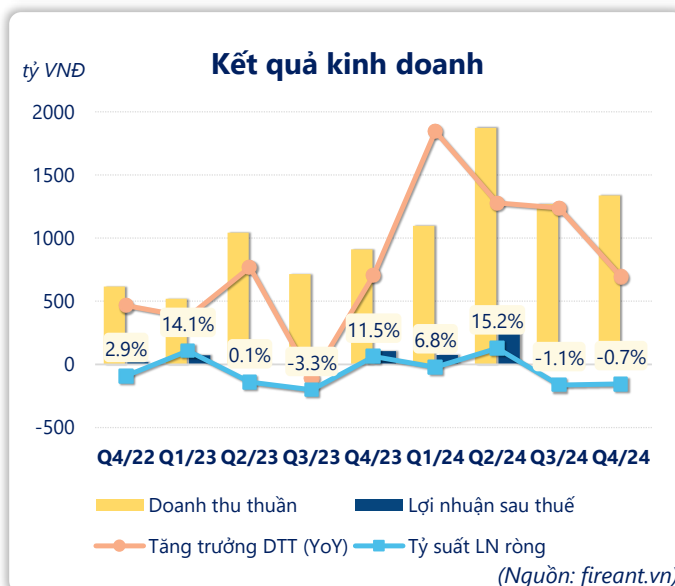
2024	
LN gộp	127
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 55.0
	▼ 30.1%

Q4/24		
LN thuần	4.81	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 18.5	YoY ▼ 17.0
	▲ 135%	▼ 77.9%

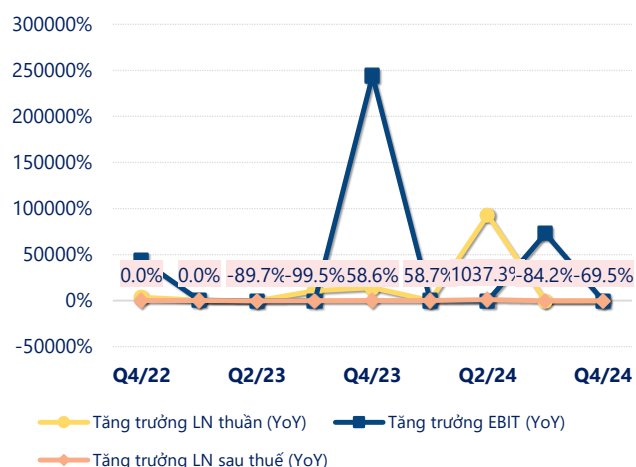
2024	
LN thuần	24.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 56.5
	▼ 69.6%

Q4/24		
LN sau thuế	-9.00	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 5.10	YoY ▼ 114
	▲ 36.2%	▼ 109%

2024	
LN sau thuế	335
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 180
	▲ 116%

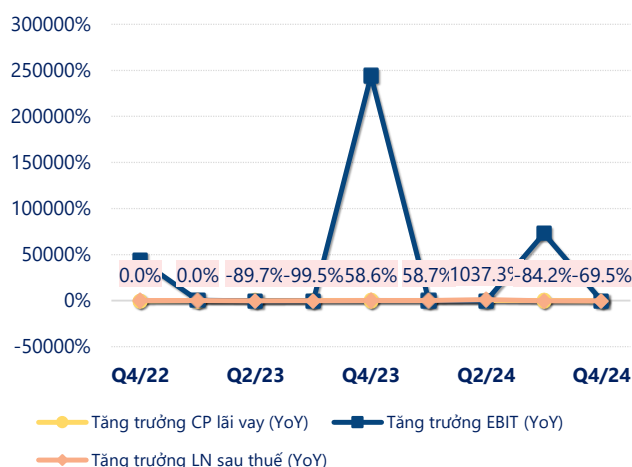


Tăng trưởng lợi nhuận



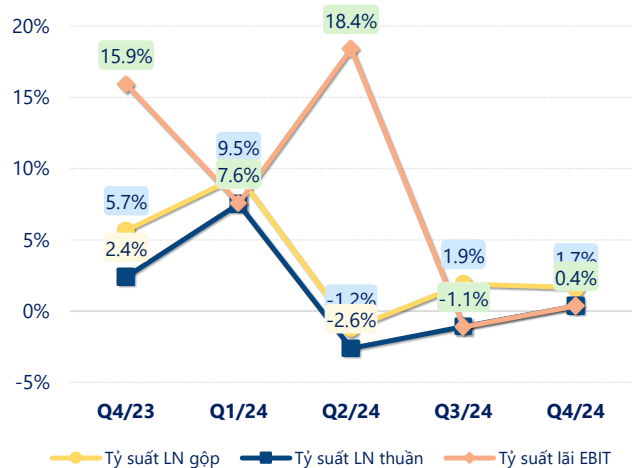
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



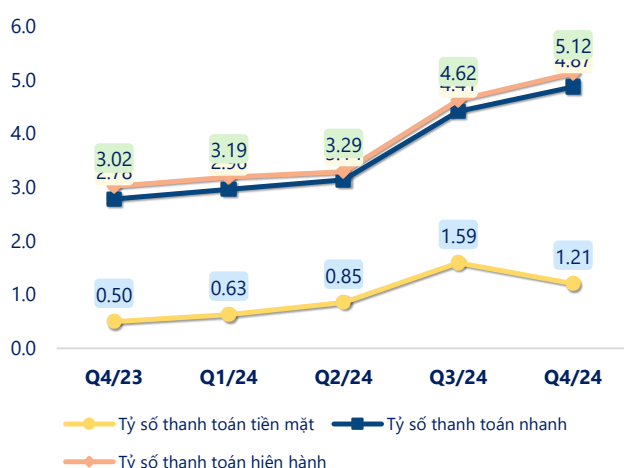
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



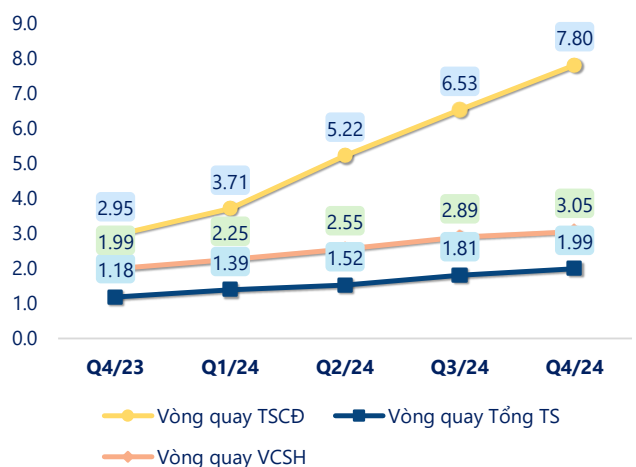
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



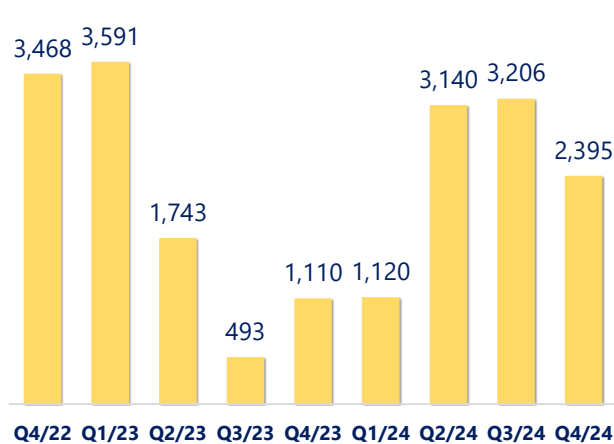
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,337	910	46.9%	5,576	3,187	74.9%
Giá vốn hàng bán	1,315	858	53.2%	5,449	3,006	81.3%
Lợi nhuận gộp	22.1	51.6	-57.1%	127	182	-30.1%
Doanh thu HĐTC	36.4	14.6	149%	80.1	64.4	24.4%
Chi phí TC	1.45	8.06	-82.0%	25.6	32.1	-20.2%
Chi phí lãi vay	0	5.98	-100%	0.06	25.9	-99.7%
LN trong công ty LKLD	-0.44	0.35	-226%	3.51	2.45	43.2%
Chi phí bán hàng	14.9	15.9	-6.5%	63.3	59.8	5.9%
Chi phí QLDN	37.0	20.7	78.5%	97.1	75.6	28.6%
LN thuần từ HĐKD	4.81	21.8	-77.9%	24.7	81.2	-69.6%
Lợi nhuận khác	-0.01	117	-100%	393	119	230%
LN trước thuế	4.80	139	-96.5%	418	200	109%
Lợi nhuận sau thuế	-9.00	105	-109%	335	155	116%
LNST của CĐ cty mẹ	-9.00	105	-109%	335	155	116%

(Nguồn: fireant.vn)

